

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày 04 – 4 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm

Bà Trương Ánh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Phong – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 04 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm: 1973, tại Sóc Trăng (có mặt);

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp D, xã K, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;
Chỗ ở: Ấp D, xã K, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Gi (đã chết) và bà Lâm Thị Thanh M (đã chết); chồng: Lê Tấn Đ; con: 05 người; tiền sự: Không; tiền án: 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Bản án số 52 ngày 09/10/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Nguyễn Thị Mỹ H 9 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2013.

+ Lần 2: Bản án số 06 ngày 20/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt Nguyễn Thị Mỹ H 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2017.

Bị bắt truy nã ngày: 30/12/2018; tạm giam ngày: 01/01/2019 đến nay.

- Bị hại: Chị Đỗ Thị A, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Ấp 4, xã Tân L, huyện B, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/9/2018, Nguyễn Thị Mỹ H cùng với Nguyễn Văn Hùng (chưa xác định nhân thân địa chỉ cụ thể) đến siêu thị Coopmart thuộc phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau để mua sắm. Khi đi, Hùng điều khiển xe biển số 61F5 – 4047 chở H đến siêu thị và đậu xe ở ngoài đợi H, còn H đi bộ vào siêu thị. H đi đến quầy tính tiền trong siêu thị thì phát hiện túi áo khoát bên trái của chị Đỗ Thị A có điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A6. Lúc này, H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại trên của chị A.

Để thực hiện ý định đó, H đi theo phía sau chị A dùng tay phải móc túi áo khoát lấy chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A6 của chị A. Sau khi lấy điện thoại của chị A, H đi ra ngoài cổng siêu thị đưa điện thoại vừa trộm được cho Hùng cất giữ.

Khi phát hiện mất điện thoại, chị A đến bảo vệ để xem lại đoạn camera A ninh của siêu thị thì phát hiện H đã lấy điện thoại của chị A. Từ đó, chị A đến Công A phường 5, thành phố Cà Mau trình báo. Công A phường 5 tiến hành trích xuất Camera A ninh ở Siêu thị và mời H làm việc. Qua làm việc, H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Công A tiến hành xác minh nhân thân của Nguyễn Văn Hùng theo lời khai của Nguyễn Thị Mỹ H thì không xác định được nhân thân và địa chỉ của Hùng. Từ đó, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hùng.

Qua xác minh xe biển số 61F5 – 4047 là của Nguyễn Văn Lành đã bán lại cho một người không biết tên và địa chỉ cụ thể. Khi mua bán, Lành không làm hợp đồng sAg tên.

Tại kết luận định giá tài sản số 155 ngày 21/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: Một điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A6, giá trị còn lại là 40% = 4.000.000 đồng.

Ý kiến chị Đỗ Thị A yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H bồi thường giá trị điện thoại theo định giá và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 48 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường cho chị Đỗ Thị A số tiền 4.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA điều tra Công A thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định Của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khi phát hiện điện thoại chị A để trong túi áo khoát, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt điện thoại Sam Sung Galaxy A6 của chị A qua định giá có giá trị 4.000.000đ.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận, bởi lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, hình ảnh được trích xuất trong camera A ninh của siêu thị và nhiều tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra. Bản thân bị cáo đã bị kết án 02 lần về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 18/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoAg mAg, bất ổn trong quần chúng và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bất chính, ý thức xem thường pháp luật cũng như muốn hưởng lợi trên sức lao động của người khác mà bị cáo đã thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” , lẽ ra khi chấp hành án xong, bị cáo phải sửa chữa bản thân, lao động chân chính để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng bị cáo không làm được mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn

đe, trừng trị của pháp luật, đồng thời có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đỗ Thị A yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy A6 trị giá 4.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho chị A số tiền này. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là sự tự nguyện của bị cáo không trái với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[7] Đối với Nguyễn Văn Hùng hiện chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể theo lời khai của Nguyễn Thị Mỹ H nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do đó Viện kiểm sát đề nghị tách ra, giao Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ các Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2018.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Đỗ Thị A số tiền 4.000.000đ.

Kể từ ngày chị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành xong khoản tiền bồi thường thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 200.000đ; án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc bị cáo phải chịu 300.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAD Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAD tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

Hứa Minh Hải